

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 16-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Ninh và ông Vũ Hoàng Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST-HS ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Quốc Toàn A Y, sinh năm 1987 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố c, thị trấn Đắk M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa ô tô; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Tơ A Yu (đã chết) và bà Ngô Thị H, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Bích Hà; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Lê Tiến D, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2021, do cần có giấy phép lái xe hạng C để đi lái xe thuê nên Quốc Toàn A Y đã liên hệ với đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thông qua

mạng xã hội Facebook nhờ làm giả giấy phép lái xe. Quốc Toàn A Y cung cấp thông tin cá nhân, ảnh chân dung của mình để làm giả giấy phép lái xe và cung cấp địa chỉ cho đối tượng trên để gửi giấy phép lái xe về. Đến khoảng tháng 9/2021, thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh, Quốc Toàn A Y nhận được 01 giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y cùng 01 bộ hồ sơ theo hình thức thu hộ, Quốc Toàn A Y đã thanh toán cho người giao hàng 7.000.000 đồng. Đến tháng 12/2021, Quốc Toàn A Y sử dụng giấy phép lái xe giả để xin làm tài xế cho anh Hoàng Lê Tiến D (sinh năm 1995, trú tại Thôn Đức Th, xã Đức M, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông) thì anh D đồng ý.

Ngày 11/01/2022, Quốc Toàn A Y điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-337.57 lưu thông trên đường Lê Duẩn, thuộc TDP 7, thị trấn Đắc Mil, huyện Đắc Mil thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Đắc Mil lập biên bản và xử phạt hành chính về hành vi chở hàng vượt quá trọng tải cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trên 10% đến 30%, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 24 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, đồng thời thu giữ giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 của Quốc Toàn A Y. Sau khi kiểm tra, nghi ngờ giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 của Quốc Toàn A Y là giả, đội Cảnh sát Giao thông đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 07/GĐTL-PC09 ngày 15/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021 không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Tại cơ quan điều tra, Quốc Toàn A Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

01 chứng minh nhân dân số 240922642 mang tên Quốc Toàn A Y là chủ sở hữu nên ngày 28/02/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 12/QĐ trả lại tài sản trên cho bị can Quốc Toàn A Y.

01 giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021.

Tại bản kết luận giám định số: 07/GĐTL – PC09 ngày 15/02/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021(ký hiệu A2) là không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT – VKS ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị can Quốc Toàn A Y về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Quốc Toàn A Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Quốc Toàn A Y về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quốc Toàn A Y phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Quốc Toàn A Y từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Quốc Toàn A Y từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 chứng minh nhân dân số 240922642 mang tên Quốc Toàn A Y cho bị can do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021(xác định là giả), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Quốc Toàn A Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa.

[3] HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng tháng 8/2021, Quốc Toàn A Y thông qua mạng xã hội Facebook cung cấp thông tin, hình ảnh để thuê đối tượng (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm giả giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021 với giá 7.000.000 đồng. Đến ngày 11/01/2022, Quốc Toàn A Y sử dụng giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-337.57 lưu thông trên đường Lê Duẩn thuộc TDP 7, thị trấn Đắk Mil, do chở hàng quá tải trọng quy định, vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên bị lực lượng Cảnh sát Giao thông xử phạt hành chính, đồng thời thu giữ giấy phép lái xe và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đắk Mil điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 07/GĐTL – PC09 ngày 15/02/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021(ký hiệu A2) là không phải do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

[4] Xét thấy, hành vi cung cấp thông tin, hình ảnh của bị cáo cho đối tượng không rõ nhân thân lai lịch để làm giấy phép lái xe là bị cáo đã tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức và tội phạm đã hoàn thành tại thời điểm bị cáo nhận được tài liệu giả, đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”* và hành vi sử dụng giấy tờ giả đó để tham gia giao thông và đối phó với các cơ quan chức năng đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Sử dụng tài liệu của cơ quan, tổ chức”*.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Quốc Toàn A Y phạm tội *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”* và tội *“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quốc Toàn A Y phạm tội *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”* và tội *“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”*.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Điều 341 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

[5]. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính; làm mất trật tự an toàn xã hội; bị toàn bộ xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân đối với hoạt động quản lý Nhà nước.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo phạm hai tội, do đó, cần quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp theo quy định tại Điều 55 BLHS.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 chứng minh nhân dân số 240922642 mang tên Quốc Toàn A Y cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021, qua giám định kết luận không phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành là vật chứng vụ án để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên không tiêu hủy mà cần tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

[11] Vấn đề khác: Đối với anh Hoàng Lê Tiến D (là chủ xe ô tô tải biển số 51D-337.57), do không biết bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã làm giả giấy phép lái xe cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quốc Toàn A Y phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” và tội “*sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Quốc Toàn A Y 06(sáu) tháng tù về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Quốc Toàn A Y 09(chín) tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01(một) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quốc Toàn A Y.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 chứng minh nhân dân số 240922642 mang tên Quốc Toàn A Y cho bị cáo.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng C số 661211015263 mang tên Quốc Toàn A Y, sinh ngày 20/4/1987, nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Phước A, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk, ghi Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2021 (Loại giấy tờ này không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành).

(Đặc điểm vật chứng đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Mil ngày 25/7/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Quốc Toàn A Y phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.**

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục - THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ

